TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HSST
Ngày: 14/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Định.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Nhung**

Bà **Phạm Thị Thanh Hương**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Bùi Minh Thắng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Ông **Phạm Văn Năng** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2023/TLST - HS, ngày 17 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng A C** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 15/5/1982 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản N, xã N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ học vấn: 06/12; con ông Vàng A S và bà Chá Thị D; vợ: Vàng Thị S1 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án: 01 tiền án, cụ thể: Ngày 26/11/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xử phạt 13 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 21/9/2021, chấp hành xong toàn bộ bản án.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/7/2001, bị Công an phường T xử phạt 100.000 đồng về hành vi "Lừa dối khách hàng". Ngày 17/8/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án và quyết định trên nên đương nhiên được xóa án tích và được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Vàng A C bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2023cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân người nghiện ma túy nên khoảng 13 giờ 00 phút ngày 18/7/2023, Vàng A C đi bộ từ nhà ở bản N, xã N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên đến bản N, xã N, thành phố Đ để tìm mua ma túy. Khi đến đường đầu bản Nậm Khẩu H, C gặp và mua ma túy của 01 người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết được 02 gói Heroine, đều được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng với giá 70.000 đồng. Khi mua được số ma túy trên, Chua ngắt 01 chiếc lá cây ven đường, cuộn ngoài 02 gói ma túy cho vào túi quần đang mặc rồi đi hái thảo quả. Đến 17 giờ cùng ngày, trên đường đi bộ về nhà khi đến bản N, xã N thì bị Tổ công tác Công an xã N phối hợp Công an xã N phát hiện, bắt quả tang.Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Vật chứng, vật tạm thu, tạm giữ: 01 gói được gói bên ngoài bằng lá cây, bên trong có 02 gói nhỏ đều được gói bằng mảnh nilon màu trắng, miệng các gói được hàn kín, bên trong có chứa các cục chất bột thể rắn, màu trắng đục nghi là H1.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, niêm phong vật chứng là cục chất bột thể rắn, màu trắng đục thu giữ của Vàng A C, gửi toàn bộ làm mẫu giám định. Tại Bản kết luận định giám định số 1190/KL-KTHS ngày 25/7/2022 của phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng gửi mẫu giám định là 0,21 gam. H2 lại mẫu giám định là 0,09 gam.

Cáo trạng số 157/CT-VKSTPĐBP ngày 17/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố ra trước Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ để xét xử bị cáo Vàng A C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A D1 *từ 18 tháng đến 21 tháng tù.*

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án, vật tạm thu, tạm giữ: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,09 gam Heroine còn lại sau giám định, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 chiếc lá cây.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố và lời luận tội của đại diện V, không có ý kiến bào chữa, không tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; biên bản niêm phong, mở niêm phong, giao nhận đối tượng giám định; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Hồi 17 giờ ngày 18/7/2023, tại khu vực bản N, xã N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Vàng A C có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,21 gam Heroine, mục đích để bản thân sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[2]. Về tính chất, mức độ, động cơ phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là đơn giản, do nghiện ma túy nên đã mua và cất giữ trái phép ma túy để sử dụng, mặc dù nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, cũng như chính sách pháp luật hình sự của nhà nước đối với loại tội phạm này, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm lớn cho xã hội, không những xâm phạm các quy định của nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố Đ cần phải xử lý nghiêm.

[3]. Về nhân thân; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: Là người nghiện và sử dụng ma túy. Ngày 16/7/2001, bị Công an phường T xử phạt 100.000 đồng về hành vi "Lừa dối khách hàng", tại quyết định số 176/QĐ-XPVPHC. Ngày 17/8/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy", tại bản án số 149/2010/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án và quyết định trên nên đương nhiên được xóa án tích và được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Ngày 26/11/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xử phạt 13 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tại bản án số

32/2020/HSST. Ngày 21/9/2021, chấp hành xong toàn bộ bản án, chưa được xóa án tích. Ngày 18/7/2023, lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm", quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo", quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng; tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo nghề nghiệp làm nương, thu nhập chỉ đủ sinh hoạt hàng ngày, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án, vật tạm thu, tạm giữ: Căn cứ quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,09 gam Heroine còn lại sau giám định, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 chiếc lá cây. Vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng.

[6]. Án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác:

- Bị cáo là thành viên trong gia đình thuộc hộ nghèo, theo Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 137/GCN-HN-HCN ngày 01/01/2023 của UBND xã N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; tại phiên tòa, bị cáo xin được miễn tiền án phí sơ thẩm. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Bị cáo khai mua ma túy của một người phụ nữ không quen biết nên không có cơ sở để điều tra làm rõ, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra

và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Vàng A C** (tên gọi khác: Không) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Vàng A C 01 (một) năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2023.

2. Vật chứng, vật tạm thu, tạm giữ: Tịch thu tiêu hủy 0,09 gam Heroine, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 chiếc lá cây. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/11/2023).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp;
- VKSND thành phố ĐBP;
- CA thành phố ĐBP;
- CQ. THAHS;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- Nhà TG;
- BP. HSNV;
- Vụ GĐ;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Định